

**SƠ LUẬC LỊCH SỬ
HỘI THÁNH TIN LÀNH CHI HỘI TIỀN HIỆP**

Từ thành phố Tam Kỳ - trung tâm hành chính tỉnh Quảng Nam đi thẳng về hướng tây theo tỉnh lộ 616 khoảng gần 40 km, vượt qua đèo Liêu hiểm trở, khách phương xa sẽ đến với một vùng thung lũng được bao bọc bởi 5 ngọn đèo gồm: Đèo Liêu, Đèo Lành Ngạnh, đèo Đá Bắn, đèo Đá Chẹt và đèo Hồ Gia. Đó là Khu vực Phước Lâm (nay là xã Tiên Hiệp, huyện Tiên Phước thuộc tỉnh Quảng Nam). Đây là một địa bàn miền núi thuộc quận Hậu Đức, tỉnh Quảng Tín cũ - nơi từng được mệnh danh là vùng đất tử thần trong những năm chiến tranh ác liệt của đất nước và cũng là chốn lưu đày cho những viên chức hành chánh cùng binh lính quân đội bị vi phạm kỷ luật dưới thời chế độ cũ; diện tích tự nhiên của địa phương này là 3.638 ha, dân số toàn xã hiện nay gồm có 910 hộ và 4.386 khẩu - trong đó có trên 150 hộ và gần 600 khẩu là tín hữu Tin lành.

Theo dòng thời gian, cùng với sự phát triển của xã hội thì quá trình hình thành và phát triển đạo Chúa tại nơi này cũng đã có một bề dày lịch sử rất đáng trân trọng. Đó không chỉ là sự tiên phong trong việc đem Đạo cứu rỗi của Thượng Đế đến cho cư dân trong vùng mà còn là sự khai sáng cho nền văn minh Cơ Đốc tại vùng quê hẻo lánh suốt bao đời chìm trong sự tối tăm bởi xích xiềng ma quỷ và nghèo nàn lạc hậu.

Dầu những năm 40 của Thế kỷ trước, các nhà Truyền giáo Tin lành đã đặt chân đến vùng đất Trà My để bắt đầu rao truyền chân lý cứu rỗi của Thượng Đế cho cư dân trong vùng. Và với cơ sở Hội thánh đầu tiên tại Thị trấn Tiên Trà họ đã mở rộng địa bàn hoạt động xuống xã Dương Yên rồi sau đó là Phước Lâm. Tại những nơi họ đến, đạo cứu rỗi của Chúa Giê-xu được rao truyền, văn minh Cơ đốc được bắt đầu thâm nhập để xoá dần đi những suy nghĩ lạc hậu từ bao đời đã ăn sâu trong nếp nghĩ, nếp làm của cư dân địa phương. Nhiều người đã được thay đổi, kể cả những người hành nghề mê tín dị đoan như thầy cúng, bói toán, phù thuỷ v.v...

Tại khu vực Phước Lâm, từ một tín đồ đầu tiên được biến đổi hoàn toàn sau khi trở lại tin nhận Chúa đã khiến cả khu vực Phái Sáu vô cùng ngạc nhiên và họ bắt tìm hiểu về căn nguyên của sự biến đổi ấy; sau khi biết rõ về Chúa Giê-xu - Đấng đã cứu chuộc và dùng quyền năng Ngài để thay đổi một cuộc đời, một số phận và khiến người ấy trở thành thánh nhân cho Ngài nên người dân nơi đây bắt đầu tin nhận Chúa và họ đã trở thành những hạt giống đạo đầu tiên cho việc hình thành Hội thánh Chúa tại khu vực Tiên Hiệp ngày nay.

Từ những hạt giống ban đầu đó, đạo Chúa đã dần ảnh hưởng đến cộng đồng dân cư không chỉ trong khu vực Phái Sáu mà còn lan truyền ra các khu vực khác như Phái Bắc, phái Đông, An Xá v.v.. tỷ lệ tín đồ mỗi năm càng gia tăng so với mặt bằng dân số

của địa phương. Sự hình thành và phát triển nói trên là cả một chặng đường dài hơn 60 năm kể từ ngày Tin lành được truyền đến và gần 50 năm kể từ ngày Hội thánh Chúa tại Phước Lâm được thành lập. Với tấm lòng trân trọng về những đóng góp của các bậc tiền nhân trong việc mổ mang và phát triển đạo Chúa tại khu vực này, chúng ta cần nhìn lại chặng đường đầy cam go và thử thách ấy để có cớ lớn mà cảm tạ Chúa, biết ơn các bậc tiền nhân vì những đóng góp của họ trong việc xây dựng và phát triển Hội thánh.

Việc hình thành và phát triển Đạo Chúa tại khu vực Phước Lâm (nay là xã Tiên Hiệp) có quan hệ rất lớn đối với Hội thánh Chúa tại chi hội Trà My và Dương Yên - đây được coi là hội thánh mẹ đã có công trong việc hình thành và phát triển công việc Chúa tại xã Phước Lâm.

Lịch sử hội thánh Chúa tại chi hội Phuộc Lâm (nay là chi hội Tiên Hiệp) gồm các phần chính như sau:

Phần I : Tin lành được truyền đến Tiên Hiệp (1941-1960) .

Phần II : Giai đoạn hội thánh được hình thành (1961-1965).

Phần III : Thời kỳ gây dựng và phát triển (1965-1975).

Phần IV : Giai đoạn khó khăn và thử thách (1975-1985).

Phần V : Giai đoạn phục hồi và phát triển hội thánh (1986-2007).

Phần VI: Giai đoạn chia tách HT. và xây dựng đền thờ (2008-2013)

PHẦN I: ĐẠO TIN LÀNH ĐƯỢC TRUYỀN ĐẾN TIỀN HIỆP (1941-1960)

 ùng với việc hình thành Hội thánh Chúa tại Dương Yên thì tại Phuộc Lâm hạt giống đạo cũng được gieo ra; cụ Lâm Tòng (tên thường gọi là ông cụ Sum) vốn là một người luôn trăn trở về cuộc đời và số phận của mình đã đến làm ăn buôn bán tại Thị trấn Tiên Trà và tạm trú tại xã Đồng Trầu (nay là xã Trà Giang, huyện Bắc Trà My), tại đây cụ được cụ bà Đặng Thị Bác (sau này trở thành người vợ thứ của cụ) làm chứng về Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đáng đã đến thế gian để tìm và cứu vớt kẻ có tội. Sau khi được nghe biết về Chúa Cứu Thế Giê-xu, cụ Lâm Tòng đã bằng lòng tiếp nhận Chúa làm chủ đời mình vào năm 1941, cụ đã được Chúa biến đổi một cách lạ lùng khiến nhiều người phải ngạc nhiên; sau khi trở thành môn đệ Chúa cụ tiếp tục sống tại làng Đồng Trầu cùng người vợ thứ của mình là bà Đặng Thị Bác và sinh hoạt với Hội thánh Chúa tại Trà My dưới thời Truyền đạo Nguyễn Ðích làm Chủ tọa. Đến gần cuối thập niên 50 của thế kỷ XX; được Thánh Linh của Chúa cảm động và thôi thúc, cụ đã trở

về quê hương để làm chứng về Chúa và kêu gọi những người bà con thân yêu của mình trở lại tin nhận Ngài để tội lỗi được tha, linh hồn được cứu rỗi. Cụ trở thành trái đầu mùa của Hội thánh Phước Lâm sau này. Lời làm chứng của cụ Lâm Tòng rất đơn sơ nhưng cảm ơn Chúa bởi sự cảm động và bắt phục của Chúa Thánh Linh cùng với sự biến cải lạ lùng của đời sống cụ nên tại đây đã có một số người sẵn sàng tiếp nhận Chúa, trong đó có các cụ: Nguyễn Thị Mậu, Lâm Sum (là vợ và con cụ Lâm Tòng), các gia đình cụ Nguyễn Út, Hồ Sơn, Huỳnh Tý, Nguyễn Chính, Nguyễn Dương, Nguyễn Viết Luyến, Huỳnh Văn Dủ v.v.. Từ những hạt giống đạo ban đầu đó, Tin lành của Chúa đã được đồn rao cho nhiều người tại khu vực Phái Sáu (nay là Đội 7, thôn Tư, xã Tiên Hiệp, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam) qua những phép lạ trong sự chữa bệnh, trừ tà ma... số người tin nhận Chúa được gia tăng và đến đầu những năm 50 đã có gần 10 gia đình với số khẩu tín đồ là gần 40 người. Số tín hữu nói trên vẫn giữ sự nhóm lại với Hội thánh Chúa tại Trà My và được coi như một Chi phái của Hội thánh này cho đến khi Hội thánh Dương Yên được thành lập vào năm 1951 thì trực thuộc hội thánh Dương Yên.

Bắt đầu từ năm 1950 Hội thánh Chúa đã dùng ngôi nhà của cụ Lâm Tòng ở cây số 40 (Thuộc Phái Sáu) để làm nơi nhóm họp thờ phượng Chúa và dạy đạo cho số tín hữu tân tòng tại khu vực này dưới sự hướng dẫn của cụ Lâm Tòng cùng sự thăm viếng, gây dựng của T.Đ Nguyễn Đích; ngôi nhà tuy chật hẹp, điều kiện vật chất đơn sơ nhưng tấm lòng của gia chủ thì luôn rộng mở và sẵn sàng đón tiếp những ai muốn tìm hiểu về Đạo Chúa. Ngôi nhà nhỏ bé đó vô hình trung đã trở thành trung tâm truyền giáo cho khu vực Phái Sáu và các khu vực khác của xã Phước Lâm. Nền móng Hội thánh Phước Lâm bắt đầu được thiết lập trên cơ sở số tín đồ ít ỏi và mảnh đất đượm nhuần sương móc của Đức Chúa Trời này.

Năm 1951 Hội thánh Chúa tại Dương Yên được thành lập, các đài chủ tọa của Hội thánh Chúa tại đây cứ tiếp tục chăm lo cho số con cái Chúa tại Phước Lâm như Mục sư Bùi Tân Lộc, Truyền đạo Dương Trọng Vinh, MS. Nguyễn Văn Sỹ, T.Đ Trương Văn Châu và một số tôi tớ Chúa khác là chủ tọa trực tiếp của HT trong các giai đoạn tiếp theo.

Từ nền móng ấy, những năm 1959-1960 khi Truyền đạo sinh Bùi Phiên được bổ đến hầu việc Chúa tại Hội thánh Dương Yên, ông đã cùng với các con cái Chúa tại khu vực Phước Lâm đẩy mạnh công tác truyền giáo ra khu vực Phái Đông, Phái Bắc (nay là thôn 2+thôn 3 xã Tiên Hiệp); tại đây đã có một số người bằng lòng từ bỏ sự thờ phượng cũ để trở thành môn đệ của Chúa như gia đình cụ Mai Đạo, cụ Mai Lê, cụ Nguyễn Thị Thanh v.v.. mà con cháu các cụ ấy ngày nay vẫn còn giữ được đức tin.

Không chỉ tại khu vực Phước Lâm không thôi, các chứng nhân của Hội thánh Chúa còn đẩy mạnh công tác chứng đạo xuống khu vực Bàn An (nay thuộc xã Tiên An, huyện Tiên Phước) và thu gặt được những kết quả khả quan, các thân hữu đầu tiên tin

Chúa tại khu vực này là cụ Lê Tuất, cụ Lê Tờn ... và sau đó còn có thêm một số tân tín hữu khác nữa được phát triển tại khu vực này.

PHẦN II : GIAI ĐOẠN HÌNH THÀNH (1961-1965).

Dầu thập niên 60 của thế kỷ trước, chiến tranh đã lan rộng đến khu vực Trà My và Dương Yên. Nơi có đền thờ Chúa tọa lạc cũng đặt trong tình trạng mất an ninh. Bên cạnh đó, việc phải di bộ hàng 7-8 cây số để đến thờ phượng Chúa của các tín hữu tại Phước Lâm gặp rất nhiều khó khăn. Xuất phát từ tình hình đó, sau khi Truyền đạo Lê Văn Tường được bổ đến đảm nhiệm chức vụ chủ tọa HT Dương yên vào tháng 7 năm 1961 thì sang đầu năm 1962 ông đã cùng ban Chấp sự Hội thánh quyết định mở một nhà nguyện tại khu vực Phước Lâm để có nơi cho con dân Chúa tại đây nhóm lại thờ phượng Ngài. Sau khi cầu nguyện và quyết định, các tôi con Chúa đã chọn mảnh đất thuộc sở hữu của ông Huỳnh Tý tại cây số Bốn Mươi (nay là khu đất ông Huỳnh Tý đang cư trú) để xây dựng đền tạm cho Hội thánh Chúa. Truyền đạo Lê Văn Tường cùng Hội thánh đã đóng góp công sức để dựng nên một ngôi nhà sườn gỗ, mái tranh, vách đất làm nơi thờ phượng Chúa cho các tín hữu tại Phước Lâm, ngôi nhà tuy đơn sơ nhưng cũng đủ chỗ cho năm bảy mươi người nhóm lại vào mỗi chiều Chúa nhật; T.Đ Lê Văn Tường sau khi lo công việc Chúa tại Hội thánh Dương Yên vào buổi sáng thì buổi chiều ông lại đến với Phước Lâm để hướng dẫn Hội thánh trong sự nhóm lại và rao giảng lời Chúa. Lễ Giáng sinh đầu tiên được tổ chức tại khu vực Phước Lâm là vào chiều ngày 25/12/1962 dưới sự chủ lễ của T.Đ Lê Văn Tường cùng sự hỗ trợ của các con cái Chúa thuộc Hội thánh Dương Yên ngay tại ngôi đền tạm mà Hội thánh Chúa vừa tạo lập nên. Dân sự Chúa ai nấy đều phấn khởi, vui mừng vì công việc Chúa đã được bày tỏ ra trên quê hương dấu yêu của mình sau hơn 10 năm mong đợi.

Dầu lúc này tại khu vực Phước Lâm đã có đền tạm để làm nơi thờ phượng Chúa nhưng Hội thánh Chúa vẫn chưa được hình thành, các con cái Chúa tại Phước Lâm trên danh nghĩa vẫn là tín hữu của HT. Dương Yên và trực thuộc HT. này với tính cách là một chi phái.

Năm 1964 do tình hình chiến sự leo thang, đa số đồng bào tại các xã Tiên Trà, Phương Đông, Dương Yên, Phước Châu phải di tản vì chiến tranh, trong đoàn người di tản đó, có một số con cái Chúa đã đến tỵ nạn tại khu vực Phước Lâm. Vì vậy, T.Đ Lê Văn Tường đã phải đảm đương công việc Chúa tại cả hai nơi là Dương Yên và Phước Lâm, ông là người duy nhất được đi lại giữa hai vùng cách mạng và quốc gia để chăm lo cho đời sống tâm linh của con cái Chúa.

Lúc này số lượng người nhóm lại trong đền tạm tại Phước Lâm đã tăng lên và ngôi đền tạm của Chúa tại đây đã trở nên quá chật hẹp; mặt khác chính quyền của chế độ cũ ra lệnh phải qui dân lập ấp chiến lược nên đền tạm của Chúa tại cây số 40 bị liệt vào khu vực mất an ninh. Nhu cầu cấp thiết lúc này đặt lên vai tôi và con cái Chúa là cần phải có một nơi rộng rãi hơn, an toàn hơn cho con dân Chúa của cả hai Hội thánh nhóm lại thờ phượng Ngài.

Xuất phát từ tình hình đó, năm 1964 T.Đ Lê Văn Tường cùng các con cái Chúa có tâm huyết với công việc Chúa đã chọn địa điểm mới là khu đất của làng tại khu vực Đồi Tranh ngay ngã ba trung tâm xã Phước Lâm (hay còn gọi là cây số 38) để xây dựng đền thờ. Được sự chấp thuận của chính quyền xã Phước Lâm lúc bấy giờ, các tôi con Chúa của hai hội thánh đã san mặt bằng, lấp hố bom, mua cây gỗ đem về và tự gia công lắp đặt nên ngôi nhà thờ sườn bằng gỗ, mái lợp tôn, vách ván với diện tích $5 \times 10 = 50\text{m}^2$ để làm nơi nhóm họp thờ phượng Chúa cho con cái Ngài. Đầu năm 1965, đền thờ Chúa đầu tiên tại mảnh đất này được làm xong, HT. đã quyết định thiên di sự thờ phượng Chúa tại đền tạm về đền thờ chính. Từ đó, Hội thánh Chúa tại Phước Lâm chính thức được thành lập, số tín hữu đầu tiên được khoảng trên 200 người gồm cả tín hữu của ba hội thánh là Phước Lâm, Dương Yên và Phước Châu nhập lại.

PHẦN III : THỜI KỲ GÂY DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN (1965-1975).

Dến thời điểm này thì về căn bản Hội thánh Chúa đã được thành lập, sự sinh hoạt dần đi vào ổn định, các ban ngành được thành lập. T.Đ Lê Văn Tường phải đi lại giữa hai vùng chiến tranh ác liệt và đầy sự nguy hiểm để vừa lo cho công việc Chúa tại HT Dương Yên lẫn HT Phước Lâm; ông đã cùng Ban Trị sự hội thánh mua một ngôi nhà bằng gỗ mít lợp tôn - nguyên là nhà nấu rượu của ông Nguyễn Á ở ngay bên cạnh nhà thờ để đem về làm tư thất cho hội thánh.

Cơ sở vật chất tạm ổn định, T.Đ Lê Văn Tường lo tập trung ổn định tổ chức và gây dựng đời sống tinh thần hữu ích giữa những bện bè gian khó do hoàn cảnh chiến tranh tạo nên. Cảm ơn Chúa, Ngài đã dự bị những con người có tâm tình, có tấm lòng để cùng chung vai gánh vác công việc Chúa trong giai đoạn khó khăn này; họ là những Chấp sự đầu tiên của Hội thánh Phước Lâm, đó là các cụ: Lâm Sum, Huỳnh Tý, Huỳnh Văn Dủ, Nguyễn Cảnh, Nguyễn Dương, Lê Tài, cùng các vị khác thuộc tín hữu Dương Yên như Nguyễn Nẩy, Lê Hành, Nguyễn Thị Chư, Nguyễn Tân, Hồ Thị Sê.

Tháng 7 năm 1966, T.Đ Lê Văn Tường được thuyên chuyển về Hội thánh Thăng Bình và T.Đ Phan Thành Giảng được bổ đến làm Chủ tọa Hội thánh Dương Yên đồng thời kiêm lo cho Hội thánh Phước Lâm; Nhận lãnh trách nhiệm Chúa giao giữa muôn vàn khó khăn thách thức do hoàn cảnh chiến tranh ngày càng ác liệt, đền thờ Chúa tại Dương Yên

đã bị bom đạn đánh sập; bên cạnh đó, sức khỏe đầy tớ Chúa lại gặp phải khó khăn lớn do căn bệnh hen suyễn mãn tính hành hạ; dầu vậy, tôi tớ Chúa vẫn không ngại khó khăn gian khổ, sẵn sàng chấp nhận hy sinh để cùng gắn bó với bầy chiên và trách nhiệm Chúa giao. Nhiệm vụ của tôi tớ Chúa lúc này là vừa ổn định tinh thần dân sự Chúa và vừa thăm viếng động viên những tín hữu có hoàn cảnh bất an để giúp họ vượt qua khó khăn mà hết lòng tận trung với Chúa.

Sau khi đền thờ Chúa tại Dương Yên bị phá hủy, tín hữu đã tản lạc gần hết, tôi tớ Chúa không còn nơi trú ngụ và dân sự Chúa cũng không có nơi để thờ phượng Ngài. Đứng trước tình cảnh đó, T.Đ Phan Thành Giảng đã trình báo với chính quyền cách mạng để chuyển nơi ở về nhà thờ Phước Lâm hầu tiếp tục lo cho bầy chiên của Ngài.

Ngày 01 tháng 5 năm 1968, một việc đau buồn đã xảy ra với Hội thánh, T.Đ. Phan Thành Giảng bị đưa ra vùng giải phóng, sau đó không lâu vì quá lo lắng cho sức khỏe của chồng lúc này đang bị bệnh hen suyễn hoành hành nên cô Phan Thành Giảng cùng cậu con trai yêu dấu của mình là anh Phan Thành Tú đã ra vùng giải phóng tại Dương Yên để tiếp tế lương thực và thuốc men cho đầy tớ Chúa, không gặp được tôi tớ Chúa, anh Phan Thành Tú đã phải ở lại trong vùng giải phóng để chờ đợi có ngày được gặp mặt để chăm nom cha mình đang bệnh tật; tiếc thay ngày đó không bao giờ xảy đến vì anh Phan Thành Tú cùng T.Đ Phan Thành Giảng đã mãi mãi nghỉ yên trong Chúa và phần mộ của cha con đầy tớ Chúa đến nay vẫn không tìm thấy được. Bầy chiên của Chúa rời vào tình trạng không có người chăn trong hoàn cảnh chiến sự lại vô cùng ác liệt. Hơn một năm sau đó, ban Chấp sự hội thánh phải tự điều hành công việc Chúa để chờ đợi có người khác đến thay thế; trong giai đoạn này, ban Chấp sự Hội thánh đã họp lại và biểu quyết cử anh Bùi Văn Loan (trưởng ban thanh niên HT Dương Yên) và anh Lâm Thắng (TRruwowngr ban thanh niên HT Phước Lâm) tạm điều hành công việc Chúa và hướng dẫn Hội thánh mỗi khi nhóm lại.

Ngày 02 tháng 7 năm 1970 Địa hạt Bắc Trung phần bổ nhiệm T.Đ. Đỗ Trung Tín đến Chủ toạ Hội thánh. Đầu tớ Chúa vừa lo ổn định tinh thần vừa lo chăm sóc về đời sống vật chất cho con cái Chúa đang gặp rất nhiều khó khăn.

Bên cạnh việc chăm lo về đời sống thuộc thể lẩn thuộc linh cho con cái Chúa, năm 1971 T.Đ Đỗ Trung Tín đã hiệp cùng với Hội thánh xây dựng một ngôi đền thờ mới với quy mô bán kiên cố để có nơi cho con dân Chúa thờ phượng Ngài. Việc xây cất đền thờ trong giai đoạn này gặp nhiều khó khăn do giao thông cách trở, địa giới bị chia cắt nhiều vùng. Tuy nhiên, với uy tín của mình, T.Đ. Đỗ Trung Tín đã vận chuyển xi măng, sắt thép từ Đà Nẵng về Phước Lâm bằng máy bay trực thăng để xây dựng nhà Chúa. Con dân Chúa lúc ấy kẻ công người của đã hợp nhau xây dựng nên ngôi đền thờ tường bằng át lô, mái lợp tôn với tổng diện tích là $7 \times 14 = 98$ mét vuông. Trong thời buổi chiến tranh ác

liệt mà Hội thánh Chúa đã xây cất được ngôi đền thờ như trên với tổng chi phí hết 450.000 đồng và 899 công lao động là cả một nỗ lực lớn lao.

Ngày 05 tháng 9 năm 1972 nhân việc tiếp đón ban Hiệp nguyện các Mục sư Truyền đạo tỉnh Quảng Tín về hiệp nguyện tại Hội thánh nhà, lễ cung hiến đền thờ được chính thức cử hành dưới sự chủ lễ của Mục sư Nguyễn Xuân Vọng - Chủ nhiệm Địa Hạt.

Dù Hội thánh đã có được ngôi đền thờ mới khang trang đẹp đẽ và vị Chủ tọa đây ơn Chúa, nhưng vẫn không thể nào giữ chân được phần đông con cái Chúa rời bỏ Hội thánh để tìm nơi an toàn hơn hầu tránh đi sự nguy hiểm của lằn tên mũi đạn. Bầy chiên Chúa chỉ còn lại số ít là người địa phương hoặc những gia đình có thân nhân là binh lính đang phục vụ tại chi khu Hậu Đức lúc bấy giờ.

Hết nhiệm kỳ hầu việc Chúa của mình tại Phước Lâm, T.Đ Đỗ Trung Tín được thuyên chuyển về hầu việc Chúa tại HTTL Trung Hậu thuộc tỉnh Quy Nhơn.

Ngày 09 tháng 6 năm 1973, Truyền đạo sinh (TDS) Trần Hữu Phước được ban Thuồng vụ Địa hạt Bắc Trung Phân bổ về tập sự tại Hội thánh Phuộc Lâm với nhiệm kỳ hai năm.

Nhận nhiệm sở mới trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt, con dân Chúa tản lạc nhiều nơi, TDS Trần Hữu Phước với tuổi đời non trẻ đã phải nỗ lực hết mình trong việc kiện toàn và phát triển Hội thánh. Số lượng tín hữu còn lại tại địa phương trong thời điểm này không quá vài trăm người nên sự nhóm lại cũng không lấy gì đồng đúc lăm. Dầu vậy, các hoạt động gây dựng tâm linh con cái Chúa như họp bạn bồi linh, thông công thân hữu, phát triển các ban ngành vẫn được đầy đủ Chúa chú trọng tổ chức. Ngày 22/12/1969 Hội thánh được vinh dự đón Mục sư Hội trưởng Đoàn Văn Miêng đến thăm trong hoàn cảnh chiến sự xảy ra từng ngày trên mảnh đất nhỏ bé này. Sự thăm viếng của người lãnh đạo cao nhất giáo hội lúc bấy giờ đã đem đến sự khích lệ cho Hội thánh rất nhiều.

Cũng trong năm này, chính quyền đã chủ trương đưa toàn bộ dân chúng thuộc các xã Tiên Trà, Dương Yên, Phương Đông, Phước Châu di di dân vào Phú Bổn, Long Thành, Bình Tuy ... phần đông con cái Chúa trong Hội thánh lúc này lại phải ra đi một lần nữa, số còn lại tại Phuộc Lâm rất ít ỏi. TDS Trần Hữu Phước vì muốn tiếp tục lo cho bầy chiên nên cũng đăng ký với chính quyền để cùng tham gia đoàn di dân; công việc Chúa lúc này được giao cho Mục sư Lê Văn Tường - Chủ tọa HTTL Tiên Phuộc tạm thời lo liệu.

PHẦN IV : GIAI ĐOẠN KHÓ KHĂN VÀ THỦ THÁCH (1975-1985).

Mùa xuân năm 1975, Hội thánh chuyển sang một giai đoạn mới. Đất nước được hoàn toàn thống nhất, quê hương hết cảnh bom giày đạn xéo, con dân Chúa tản lạc khắp nơi lần lượt về lại quê hương khai hoang vỗ hoá để xây dựng lại cuộc sống. Truyền đạo

sinh Trần Hữu Phước cũng cùng với con dân Chúa về lại nhiệm sở cũ để tiếp tục sứ mạng Chúa giao.

Hoàn cảnh người dân lúc bấy giờ thật vô cùng khó khăn, bao nhiêu người sống nhờ vào đồng lương binh nghiệp giờ đây trở thành tay trắng, ruộng vườn hoang hoá, nhà cửa không còn, tình trạng đói nghèo và bệnh tật xảy ra với hầu hết con dân Chúa. Do hoàn cảnh đó, sự nhóm lại của Hội thánh ít ỏi, nền tự trị Hội thánh rơi vào khủng hoảng, đầy tớ Chúa phải tự lực cánh sinh trong cuộc sống như tham gia phong trào khai hoang vỡ hóa, tổ vòng đổi công để lao động sản xuất hầu có lương thực nuôi mình mà lo cho bầy chiên của Chúa, hoàn cảnh của tôi tớ Chúa trong giai đoạn này thật vô cùng khó khăn, không ít lần phải nhịn đói hoặc ăn cơm với nước chè hoà muối trắng thay cho nước canh. Đầu vậy, Truyền đạo sinh Trần Hữu Phước vẫn kiên trì bám trụ đèn thờ để giữ gìn Hội thánh và chăm sóc niềm tin cho con dân Chúa. Giai đoạn này hầu như bộ máy tổ chức hành chánh của Hội thánh không còn hoạt động: Chủ toạ không được cung lương, sự sinh hoạt của con cái Chúa gặp nhiều khó khăn nên số người nhóm lại có khi ngồi không đủ ghế nhà thờ, các lớp học Kinh thánh trường Chúa nhật và sinh hoạt các ban ngành không được tổ chức, chỉ đơn thuần nhóm lại thờ phượng Chúa mỗi tuần một lần vào sáng Chúa nhật mà thôi.

Trước tình hình khó khăn chung đó của Hội thánh, TDS Trần Hữu Phước đã nhờ ơn Chúa mở những lớp học Kinh thánh theo từng nhóm nhỏ, ban đầu là một vài người vào mỗi chiều Chúa nhật, sau đó số lượng người tham dự tăng dần và bắt đầu hình thành những lớp học Kinh thánh theo tài liệu trường Chúa nhật của Tổng Liên hội. Đến đầu những năm tám mươi thì các lớp học trường Chúa nhật dần được khôi phục, các ban ngành trong Hội thánh cũng bắt đầu sinh hoạt trở lại. Số lượng tín hữu trong giai đoạn này có phát triển nhưng rất chậm, hầu như số người tin Chúa hàng năm chỉ đếm được trên đầu ngón tay và chủ yếu là nhờ vào phương pháp cá nhân chứng đạo.

Đầu năm 1984, Truyền đạo Trần Hữu Phước có thêm người cộng tác đắc lực đó là cô Nguyễn Thị Hồng Hoa - người phối ngẫu của ông - một phụ nữ Đà thành đã sẵn sàng lia bỏ mọi tiện nghi về vật chất nơi thành phố để cùng chồng dâng mình hầu việc Chúa nơi vùng quê hẻo lánh này. Chấp nhận gian khó, sẵn sàng hi sinh cuộc sống riêng tư, cô Trần Hữu Phước đã cùng chồng chăm lo cho bầy chiên của Chúa tại đây để từng ngày họ được ổn định về cuộc sống và lớn lên về mặt tinh linh.

Bên cạnh đó, Hội thánh cũng đã cậy ơn Chúa âm thầm gây dựng và phát triển công việc Chúa tại khu vực Tiên Lãnh, Hội thánh đã mua lại căn nhà gỗ của anh Nguyễn Văn Tài tại khu vực thôn 1 Tiên Lãnh để làm nơi nhóm tạm cho con cái Chúa tại 2 xã Tiên Lãnh và Tiên Ngọc thuộc HT. Phước Châu cũ. Hàng tuần hội thánh nhóm lại vào trú Năm dưới sự hướng dẫn của một Chấp sự và các nhân sự do Hội thánh Tiên Hiệp cử đến.

Ngày 22/8/1993 Hội thánh chính thức bàn giao công việc Chúa tại Hội thánh Tiên Lãnh lại cho Mục sư Lê Văn Tường, chủ tọa HTTL Tiên Phước theo yêu cầu của ban Thường vụ Địa Hạt; ngân quỹ riêng của Hội thánh Tiên Lãnh được bàn giao đến thời điểm này là 977.100 đồng, một ngôi nhà và một số bàn ghế bên trong.

PHẦN V : GIAI ĐOẠN PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN HỘI THÁNH (1986-2007).

Khi Hội thánh dần trở vào nền nếp thì cũng là lúc đền thờ bị hư hỏng, Hội thánh đã xin phép trùng tu đền thờ vào năm 1988, đến năm 1990 thì hoàn thành và lễ cảm tạ được tiến hành ngay trong năm đó. Từ đây, Hội thánh Chúa được dứt dây và phát triển, các ban ngành được hình thành và đi vào sinh hoạt ổn định, nhà thờ chính thức mở cửa để truyền giảng Tin lành vào tối Chúa nhật hằng tuần cùng với việc đẩy mạnh công tác cá nhân chứng đạo, nhờ đó Hội thánh được tăng trưởng cả về số lượng lẫn chất lượng, hằng ngày Chúa lấy thêm nhiều người vào Hội thánh, có năm số thân hữu tin nhận Chúa lên đến hàng trăm người.

Trên đà phát triển đó, năm 1992 Hội thánh mở ra một hướng mới cho công tác chinh phục linh hồn tội nhân, mục tiêu chính là hướng về đồng bào sắc tộc thuộc khu vực miền núi huyện Bắc Trà My chưa biết đến Tin lành. Tạ ơn Chúa, bởi sự ban ơn của Ngài nên chỉ trong vòng mấy năm đã có hằng trăm linh hồn tội nhân thuộc người sắc tộc Ca Dong trở lại đầu phục Chúa.

Bên cạnh việc đẩy mạnh phát triển đạo Chúa cho đồng bào sắc tộc Ca Dong thuộc huyện Bắc Trà My, hội thánh Chúa cũng đẩy mạnh công tác truyền giáo ra khu vực Tiên An thuộc huyện Tiên Phước của tỉnh Quảng Nam. Tại đây Chúa cho từng hồi từng lúc đã có những linh hồn tội nhân được bắt phục, số người tin nhận Chúa tại xã Tiên An thời gian cao điểm nhất lên trên 80 người.

Năm 2001, T.Đ Trần Hữu Phước được công nhận chức danh Mục sư Nhiệm chức và ngày 14 tháng 6 năm 2003 MSNC. Trần Hữu Phước chính thức được tấn phong Mục sư thực thụ sau 30 năm hầu việc Chúa với Hội thánh. Lễ bổ nhiệm chức vụ mới của Mục sư Trần Hữu Phước được tổ chức cách trọng thể vào ngày 07 tháng 8 năm 2003 tại nhà thờ Tin lành Tiên Hiệp. Đây cũng là vị Mục sư đầu tiên của Hội thánh kể từ ngày được thành lập.

Cũng trong thời kỳ này, Hội thánh đã cậy ơn Chúa gây dựng lại công việc Chúa tại Dương Yên. ban đầu chỉ là số người người già, con trẻ nhóm lại tại nhà bà Phạm Thị Mai vì không đủ phương tiện, sức khỏe để di đến đền thờ Phước Lâm. Dần dần số lượng tín hữu nhóm lại tại đây càng đông đúc hơn, một số hoạt động khác như Trường Chúa

nhật, nhóm chi phái được tiến hành gây dựng và phát triển nhằm tạo tiền đề cho việc tái lập HT. Dương Yên về sau này.

Ngày 13 tháng 11 năm 2005 Mục sư Trần Hữu Phước chính thức thuyên chuyển nhiệm sở về Hội thánh An Trung - TP. Đà Nẵng. Hội thánh bước vào giai đoạn khuyết Quản nhiệm và ban Trị sự Hội thánh tự điều hành công việc Chúa dưới sự cố vấn của ban Đại diện Tin lành tỉnh Quảng Nam. Hằng tháng ban Đại diện Tin lành tỉnh cử một tôi tớ Chúa đến thăm viếng, giảng dạy lời Chúa và ban thánh lễ tiệc thánh vào Chúa nhật tuần thứ hai mỗi tháng, các tuần còn lại do ban Trị sự Hội thánh đảm nhiệm việc điều hành và chia sẻ lời Chúa.

Ngày 10/4/2006 lớp bổ túc tốt nghiệp thần học dành cho các Truyền đạo tình nguyện thuộc khu vực miền Trung được khai giảng, Hội thánh Chúa tại Phước Lâm-Dương Yên đã có hai Truyền đạo tình nguyện dâng mình hầu việc Chúa và được tập trung tham dự khoá học nói trên. Đó là thầy Nguyễn Thanh Lâm và thầy Võ Nguyên Hưng.

Ngày 11 tháng 01 năm 2007, Mục sư Võ Đình Đán, Ủy viên ban Đại diện Tin lành tỉnh Quảng Nam được Ban Trị sự Tổng Liên hội cử đến tạm lo công việc Chúa tại Hội thánh. Bên cạnh đó Viện Thánh kinh thần học cũng đã cử hai Truyền đạo tập sự là Nguyễn Thanh Lâm và Võ Nguyên Hưng về thực tập tại Hội thánh dưới sự cố vấn của Mục sư Võ Đình Đán. Dù phải đi lại xa xôi, cũng như công việc Chúa của Ban Đại diện và Hội thánh đương nhiệm vô cùng bận rộn, nhưng MS. Võ Đình Đán đã vì bầy chiên và trách nhiệm Chúa giao mà thường xuyên lên xuống để thăm nom, giảng dạy nhằm nâng đỡ Hội thánh Ngài trong lúc có cần. Nhờ đó mà công việc Chúa cứ luôn được phát triển không ngừng, mỗi năm có hàng trăm người trở lại tin nhận Chúa. Công việc Chúa tại Tiên Hiệp, Dương Yên và cả người sắc tộc Ca Dong đều được phát triển. Điểm nhóm Dương Yên được sinh hoạt như một Hội thánh. Ngày 12/12/2007 Điểm nhóm đầu tiên dành cho người dân tộc Ca Dong được chính thức cấp phép sinh hoạt tại nhà ông Nguyễn Văn Minh - thôn 3 xã Trà Bui.

PHẦN VI: GIAI ĐOẠN CHIA TÁCH HỘI THÁNH VÀ XÂY DỰNG ĐỀN THỜ (2008-2013)

Ngày 11 tháng 01 năm 2008 Hội thánh Dương Yên được chính thức tái lập sau hơn 40 năm sinh hoạt với Hội thánh Phước Lâm. Từ đây Hội thánh trở thành hai Chi hội độc lập là Tiên Hiệp (tức Phước Lâm cũ) với số tín hữu là 506 người và Dương Yên - với số tín hữu là 694 người. Ngoài ra còn có 3 điểm nhóm người sắc tộc Ca Dong tại huyện Bắc Trà My là Tân Hiệp, Trà Tân và Trà Bui với số tín hữu trên 600 người do Hội thánh Dương Yên trực tiếp đảm nhận việc chăm sóc.

Sau khi hội thánh Dương Yên được tái lập, công tác ổn định tổ chức và phát triển hội thánh Tiên Hiệp lúc này đặt ra rất nhiều thách thức như: Nhân tài thiều thốn, vật lực nghèo nàn, nền tự trị Hội thánh rất khiêm tốn, có khi còn không đủ chi phí cho các hoạt động của HT, cơ sở nhà Chúa xuống cấp nghiêm trọng, số lượng tín hữu nhóm lại ít oi.

Nhiệm vụ cấp thiết của tôi tớ Chúa và ban Chấp sự hội thánh lúc này là lo ổn định tình hình hội thánh, tăng cường công tác thăm viếng tín hữu và mở những lớp huấn luyện đào tạo nhân sự để đưa họ vào công trường thuộc linh hầu có người "đứng vào chỗ sút mè" mà đảm đương công việc Chúa. Cảm ơn Chúa, Ngài đã dự bị những con người với tấm lòng yêu mến Chúa và sẵn sàng đứng lên gánh vác công việc Hội thánh dù trình độ, khả năng của họ còn nhiều hạn chế.

Khi công tác tổ chức hội thánh được ổn định thì cũng là lúc đền thờ Chúa bị hư hại nghiêm trọng và có nguy cơ sụp đổ. Vì vậy, Mục sư kiêm QN và ban Trị sự đã cùng toàn thể con cái Chúa trong hội thánh hiệp lòng cầu nguyện và quyết tâm nhờ cậy Chúa để tái thiết lại toàn bộ cơ sở nhà Chúa gồm các hạng mục như: đền thờ, tư thất và khu Cơ đốc giáo dục. Một nhiệm vụ quá lớn lao trong khi hội thánh lại đang nghèo thiêng về cả nhân tài lẫn vật lực. Tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài là Đáng vô sở bất tri nên biết rõ sự khó khăn của Hội thánh, Chúa đã dùng lời Ngài trong II Sử ký 28: 20 để động viên thôi thúc dân sự Chúa rằng: "*Hãy vững lòng bền chí mà làm; chờ sơ sệt, chờ kinh hãi chi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vẫn ở cùng con; Ngài chẳng hề từ bỏ con, cũng chẳng hề lìa khỏi con cho đến chứng các công việc cát đền của Đức Giê-hô-va được xong.*"

Tin vào sự thành tín của Chúa, tất cả tôi con Ngài trong Hội thánh đã hạ quyết tâm xây dựng một đền thờ mới với quy mô kiên cố để có nơi cho danh Chúa ngự; đồng thời cũng là nơi cho dân sự Chúa nhóm lại thờ phượng Ngài và đồn rao danh Chúa ra cho mọi người.

-Ngày 21 tháng 7 năm 2008 Hội thánh trình đơn lên Ban Trị sự Tổng Liên hội Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam) để xin phép tái thiết đền thờ và được Ban Trị sự Tổng Liên Hội thuận ý.

-Ngày 16/10/2008 trình đơn xin và bản vẽ thiết kế lên chính quyền tỉnh Quảng Nam và được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận.

-Ngày 02/3/2009 được sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam giấy cấp phép xây dựng.

-Ngày 14/8/2009 cát đền tạm để làm nơi thờ phượng Chúa cho con cái Ngài trên mảnh đất phía sau đền thờ cũ do UBND xã Tiên Hiệp và anh chị Cao Công Tâm là một thân hữu ở gần khu vực nhà thờ cho muộn.

-Ngày 16/8/2009 buổi nhóm cuối cùng trong đền thờ cũ được diễn ra.

-Ngày 17/8/2009 tháo dở toàn bộ đền thờ cũ trong sự bùi ngùi luyến tiếc của toàn thể con dân Chúa vì ngôi đền thờ này đã gắn bó với Hội thánh suốt 38 năm trong sứ mạng

lịch sử của mình. Cũng chính từ ngôi thánh đường này mà nhiều thế hệ con Chúa được trưởng thành về niềm tin và trở nên những người hầu việc Chúa ngày nay.

-Ngày 03/9/2009 lễ khởi công xây dựng đền thờ mới được chính thức cử hành dưới sự chủ lễ của Mục sư Phan Ân - Ủy viên Mục vụ Tổng Liên hội.

-Ngày 10 tháng 11 năm 2009 công trình được chính thức thi công, đến tháng 02 năm 2010 sau khi đã hoàn thành được phần móng và trụ của đền thờ thì công trình phải tạm dừng do thiếu hụt kinh phí.

-Ngày 18/10/2010 Truyền đạo Nguyễn Thanh Lâm được chính thức bổ nhiệm làm Quản nhiệm Hội thánh để tiếp tục lo cho công việc Chúa tại Tiên Hiệp.

Sau khi nhận nhiệm sở với chức vụ mới, Truyền đạo Nguyễn Thanh Lâm đã cùng Ban Chấp sự, ban Kiến thiết của HT tích cực vận động tài chánh để tái khởi động công việc xây dựng đền thờ.

Cảm tạ ơn Chúa bởi sự mở đường và tiếp trợ của Ngài, đầu tháng 3 năm 2011 Chúa cho công trình xây dựng đền thờ được tiếp tục thi công sau thời gian dài bị gián đoạn.

-Ngày 11 tháng 11 năm 2012 Hội thánh có lễ tạ ơn Chúa và nhóm buổi đầu tiên trong ngôi đền thờ mới, ngay trong buổi nhóm đầu tiên này đã có 13 tân tín hữu được ban thánh lễ Báp têm. - và ngay trong lễ Giáng sinh đầu tiên được tổ chức sau đó hơn 1 tháng Chúa cho đã có hàng chục thân hữu trở lại tin nhận Ngài trong ngôi đền thờ mới này.

Tháng 5 năm 2013 công trình được hoàn thành sau 3 năm 6 tháng thi công (kể cả 1 năm phải tạm dừng do hoàn cảnh khách quan).

Trong quá trình thi công xây dựng đền thờ, Hội thánh Chúa đã đổi diện không ít những khó khăn mà có lúc tưởng chừng như không thể nào vượt qua được, nhất là về mặt tài chánh.

Do đặc thù của Tiên Hiệp là Hội thánh miền núi, hầu hết con dân Chúa sống b嚢ng nghè nông lại nghèo khó nên khả năng dâng hiến tài chánh rất hạn chế. Dầu vậy với lòng yêu mến Chúa và khát khao có được một ngôi đền thờ khang trang để thờ phượng Chúa và làm vinh hiển danh Ngài; Hội thánh đã thiết lập thi giờ kiêng ăn cầu nguyện vào mỗi tối thứ Hai hàng tuần để trình dâng nan đề lên cho Chúa; Cảm tạ ơn Chúa đã thương xót nhậm lời và ban ơn thêm sức để con cái Chúa tại đây có sức dâng cách vui lòng hầu góp vào ngân quỹ xây dựng nhà Chúa. Hội thánh đã tổ chức phát hành 6 đợt bỏ ống tiết kiệm xây dựng đền thờ, mỗi lần thu được hàng chục triệu đồng; bên cạnh đó nhiều con cái Chúa cũng đã bán tài sản, huê lợi, súc vật để đem tiền dâng lên cho Chúa vì họ ý thức rằng Nhà Chúa đang cần; trong đó có cả những em thiếu nhi, nhi đồng đã dùng toàn bộ số tiền mừng tuổi của mình trong ba năm liền để dâng xây nhà Chúa. Không những chỉ dâng tiền bạc của cải, các tín hữu trong Hội thánh cũng đã dâng trên 3.500 ngày công lao động (trong đó có những gia đình đã dâng hàng trăm công) nhằm đảm bảo lực lượng trên công

trường cả ngày lẫn đêm, bất kể trời mưa hay nắng, khi công việc Chúa cần thì họ lại có mặt ở công trường để đảm đương những công việc có thể hùn tiết kiệm chi phí, giảm bớt gánh nặng tài chánh cho Hội thánh; có những con cái Chúa đã tình nguyện nghỉ việc ở công ty, xí nghiệp hàng máy tháng liền để về góp công xây dựng Nhà Chúa, nhờ đó HT. đã tiết kiệm được hàng trăm triệu đồng trong tổng chi phí chung. Thật đáng quý biết bao những con người đã hết lòng vì công việc Chúa.

Bên cạnh sự nỗ lực của Hội thánh nhà, Chúa cũng đã cảm động các Hội thánh và ân nhân xa gần để góp phần hỗ trợ tài chánh hàng tỷ đồng nhằm giúp Hội thánh Tiên Hiệp có được nguồn tài chánh để hoàn thành công trình mang ý nghĩa lớn lao này.

Khi đền thờ Chúa được xây dựng cũng là lúc đời sống tâm linh của nhiều con cái Chúa được phán hưng, nhiều người đã đứng lên góp phần hùn việc Chúa cách tích cực; nhờ đó công việc Chúa cứ từng bước được phát triển, danh Chúa được đồn rao, nhiều đồng bào thân hữu trở lại tin nhận Chúa.

Hiện tại Hội thánh có 156 gia đình tín hữu với tổng số tín đồ nam phụ lão áu là 566 người (chưa kể một số tín hữu đã chuyển sinh hoạt đi nơi khác do công tác hoặc vì công việc làm ăn sinh sống trong những năm qua); Số tín hữu nhóm lại hàng tuần của Hội thánh là từ 200 đến 250 người, có 10 lớp học Kinh thánh Trường Chúa nhật với số lượng học viên khoảng 200 người. Ngoài ra, Hội thánh cũng đã hình thành đầy đủ các ban ngành để phục vụ cho việc phát triển Hội thánh.

Bên cạnh sự gây dựng, phát triển công việc Chúa tại khu vực Tiên Hiệp; Hội thánh cũng đã chú trọng đến việc mở mang công việc Chúa tại xã Tiên An, tại đây hiện có 52 tín hữu và hàng tuần đều có sự nhóm lại tại một gia đình tín hữu. Giáng sinh đầu tiên cho các tín hữu tại khu vực này đã được tổ chức vào ngày 26/12/2011 với sự tham dự của gần 100 người gồm tín hữu, thân hữu và lãnh đạo chính quyền địa phương.

Kính thưa Hội thánh và quý vị.

Nhìn lại chặng đường hơn sáu mươi năm kể từ ngày Tin lành được truyền đến Tiên Hiệp và gần nửa thế kỷ kể từ ngày thành lập của lịch sử Hội thánh, chúng tôi chỉ biết cúi đầu cảm tạ ơn Chúa vì sự ban cho của Ngài không xiết kể. Thực như lời Chúa phán: "*Ta sẽ lập Hội thánh Ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được Hội đó*" (Mathio 16:18). Nếu không bởi ơn thần hựu của Chúa thì làm sao Hội thánh có thể đứng vững và tồn tại cho đến ngày hôm nay trước bao sóng dập, gió vùi của mưa quỉ gió ma? Nếu không bởi sự thương xót của Chúa thì làm sao một Hội thánh thiếu thốn cả nhân tài lẫn vật lực như Tiên Hiệp lại có thể vượt qua những khó khăn thử thách để từng bước được phát triển như ngày hôm nay. Nếu không bởi sự ban ơn tiếp trợ cách lạ lùng của Chúa thì làm sao một Hội thánh nghèo như Tiên Hiệp có thể hoàn thành được công trình lớn lao

vuột quá sức tuồng tượng để dâng sự vinh hiển lên cho Ba Ngôi Đức Chúa Trời như ngày hôm nay.

Tất cả con dân Chúa tại HT Tiên Hiệp có cõi lớn để vui mừng cảm tạ Chúa vì "*Đức Giê-hô-va đã làm cho chúng tôi những việc lớn; nhân đó chúng tôi vui mừng*" (Thi Thiên 126: 3).

Thế hệ con dân Chúa hôm nay cũng vô cùng biết ơn các bậc tiền nhân đã vì sự tồn vong của Hội thánh Ngài tại vùng quê nhỏ bé này mà sẵn sàng chịu đựng biết bao gian khó, hy sinh - thậm chí hy sinh cả tính mạng mình - để bảo vệ và phát triển Hội thánh cho đến ngày hôm nay.

Trân trọng quá khứ, phát huy và kế thừa những truyền thống tốt đẹp mà các bậc tiền nhân đã để lại là trách nhiệm của các thế hệ hôm nay. Tự hào với những thành quả mà cha ông để lại, chúng ta càng phát huy tinh thần trách nhiệm và lòng yêu mến Chúa để hoàn thành trọng trách Chúa giao là "*Giữ lấy mình và luôn cả bầy mà Chúa đã lập anh em làm kẻ coi sóc; là Hội thánh Đức Chúa Trời mà Ngài đã mua bằng chính huyết mình*" (Công vụ 20:28). Đồng thời tích cực hơn nữa trong việc rao giảng Phúc âm, mở mang Nước Chúa để sẵn sàng chờ đón Vua Trời trở lại.

Xin quý tôi con Chúa luôn nhớ đến Hội thánh chúng tôi nơi miền xa xôi này mà thêm lên cho trong lời cầu nguyện để công việc Chúa tại đây cứ luôn được phát triển trong ơn quan phòng, dẫn dắt của Chúa.

Muốn thật hết lòng!